

Số: 55 /KH-TTBTXHTH

Đồng Nai, ngày 27 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính của Ngành y tế Thành phố năm 2026 tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Tân Hiệp

Căn cứ Kế hoạch số 269/KH-SYT ngày 13 tháng 01 năm 2026 về thực hiện công tác cải cách hành chính của Ngành y tế Thành phố năm 2026;

Trung tâm Bảo trợ xã hội Tân Hiệp xây dựng kế hoạch triển khai với nội dung, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác CCHC; bám sát các chủ trương, nghị quyết về CCHC và Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Sở Y tế giai đoạn 2021 - 2030, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố¹ và của đơn vị.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2026 gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cùng các ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng năm 2026 của Thành phố nói chung và Ngành y tế nói riêng.

- Gắn mục tiêu, nhiệm vụ công tác CCHC của Ngành, và đơn vị với việc thực hiện Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và chủ đề năm 2026 của Thành phố là: “Hoàn thiện, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy - Khai thông thể chế - Đột phá hạ tầng - Nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân”. Giải quyết cơ bản những vướng mắc, tồn đọng của Thành phố" đảm bảo phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2026.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, trưởng các phòng chuyên môn/khu trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC và tiếp tục đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Sở.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế, qua đó cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC của Sở Y tế dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Đề án xác định Chỉ số CCHC của Sở, ban, ngành, địa phương được Ủy ban nhân dân Thành phố công bố.

¹ Kế hoạch số 9712/KH-SYT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Sở Y tế giai đoạn 2021 - 2030.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC năm 2026 đảm bảo nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát các chủ trương chỉ đạo của Giám đốc Sở Y tế Thành phố.

- Các nhiệm vụ CCHC phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả tạo được sự chuyển biến rõ nét trong hoạt động của đơn vị, góp phần cùng với Sở vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 trong phạm vi đơn vị và phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm đối với từng phòng chuyên môn/khu, từng viên chức, người lao động. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện các nội dung CCHC xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp và đối tượng bảo trợ xã hội, lấy người dân, doanh nghiệp và đối tượng bảo trợ xã hội làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu; lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ,

- Hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa nhằm đảm bảo việc giám sát, phản biện của Chi đoàn thanh niên, viên chức, người lao động.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong đơn vị; sắp xếp các phòng/khu gắn với nâng cao chất lượng hoạt động các đơn vị; bổ sung kiện toàn các chức danh lãnh đạo quản lý các cấp, sắp xếp đội ngũ viên chức phù hợp theo vị trí việc làm.

- CCHC phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng. Các Phòng/khu phải lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong giai đoạn mới. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu đơn vị, trưởng các phòng/khu trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. CHỈ TIÊU

1. Phối hợp phân đầu Chỉ số CCHC của Sở Y tế (PAR Index) năm 2026 xếp loại xuất sắc.

2. 100% Phòng/khu có sản phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC đạt hiệu quả.

3. 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi được lấy ý kiến tổ chức rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời.

4. Về thủ tục hành chính (TTHC):

4.1. 100% TTHC được công bố kịp thời, đúng quy định; **100%** TTHC được niêm yết công khai đúng quy định theo thẩm quyền;

4.2. 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu do người dân/doanh nghiệp nộp để giải quyết các TTHC liên quan đến hoạt động chỉ yêu cầu cung cấp một lần

4.3. 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của Sở đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tối thiểu **80% hồ sơ** TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

4.4. Rà soát, thay thế các loại giấy tờ là thành phần hồ sơ TTHC bằng các thông tin tương ứng được khai thác từ các cơ sở dữ liệu đối với các TTHC quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

4.5. 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính; **100%** TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch².

4.6. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là **90%**³; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là **100%**; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là **55%**.

4.7. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ **98%** trở lên.

4.8. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện xin lỗi theo quy định.

4.9. 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm được tiếp nhận, xử lý và công khai.

5. Về tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức:

5.1. Phần đầu đạt tỷ lệ trên **96%** mức độ hài lòng của đối tượng về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng; **96%** mức độ hài lòng của viên chức, người lao động về các hoạt động của đơn vị.

5.2. Đạt tỷ lệ trên **96%** mức độ hài lòng của thân nhân đối tượng đối với công tác tiếp công dân, chăm sóc nuôi dưỡng, giải quyết dùng trợ giúp xã hội.

6. 100% đội ngũ cán bộ, viên chức có cơ cấu ngạch và chức danh nghề nghiệp hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, khung năng lực theo quy định và bố trí theo đúng vị trí việc làm.

7. Đảm bảo **100%** các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước).

8. 100% lãnh đạo trong Ban Giám đốc, Trưởng phó phòng/khu sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, TTHC.

9. 100% lãnh đạo trong Ban Giám đốc, Trưởng phó phòng/khu sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

² Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

³ Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ: Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 30%, 20%, 15%; giai đoạn 2022 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

10. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Kịp thời triển khai Tổ công tác CCHC đơn vị theo quy định, đảm bảo phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác. Thủ trưởng đơn vị phải là người trực tiếp làm Tổ trưởng quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại đơn vị.

1.2. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực CCHC do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Thành phố và của Sở Y tế ban hành, chỉ đạo.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định.

1.4. Kịp thời triển khai, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên chỉ đạo, phân công, triển khai thực hiện.

1.5. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác CCHC.

1.6. Tích cực đăng ký tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, hội thi liên quan đến công tác cải cách hành chính do Thành phố, Sở Y tế hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác tổ chức.

1.7. Khuyến khích, tạo động lực để viên chức, người lao động đưa ra đề xuất, sáng kiến CCHC. Chủ động phát hiện những mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để nhân rộng, phổ biến đến trong đơn vị và trong toàn Ngành y tế Thành phố, kịp thời viết bài thông tin gửi về Sở Y tế.

1.8. Tăng cường phát động, thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng đối với các đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

1.9. Rà soát, cử nhân sự tham gia các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác CCHC do Sở Nội vụ, cơ quan/đơn vị có liên quan trong tổ chức về truyền thông, về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác cải cách hành chính.

1.10. Cập nhật, triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp về cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở Y tế năm 2026.

1.11. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền về công tác CCHC trong Ngành y tế một cách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền thông rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng các bản tin, bài viết giới thiệu giải pháp, mô hình trên các trang tin điện tử. Tiếp tục nhân rộng sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC. Hằng quý gửi ít nhất 01 bài viết/mô hình/sản phẩm tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC có chất lượng.

- Trang thông tin điện tử của đơn vị phải có các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để chủ động thông tin về công tác cải cách hành chính của đơn vị, giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị và tiếp

nhận ý kiến góp ý, đề xuất các ý tưởng, mô hình, cách làm hay trong công tác CCHC, quản lý nhà nước.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng và củng cố hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực của Ngành quản lý, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tính hợp lý, khả thi; Kịp thời phát hiện xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.

2.2. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 260/2025/NQ15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3. Tiếp tục rà soát, tham mưu hoàn thiện thể chế bộ máy, cơ cấu tổ chức của đơn vị đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế.

2.4. Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại đơn vị, chú trọng đa dạng về hình thức và phù hợp với từng đối tượng.

2.5. Rà soát, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên các lĩnh vực của Sở Y tế Thành phố quản lý.

2.6. Thường xuyên theo dõi, cập nhật hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu và thực hiện đảm bảo việc công bố, công khai kịp thời danh mục văn bản hết lực, ngưng hiệu lực liên quan đến Ngành y tế; chú trọng theo dõi việc thi hành pháp luật của ngành, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các bất cập, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.7. Đội ngũ viên chức, người lao động Trung tâm chủ động nâng cao tinh thần tự giác cập nhật kiến thức, kỹ năng tham mưu, góp ý, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ⁴; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ⁵; Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ⁶; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số⁷.

3.2. Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác giải quyết TTHC; bảo đảm 100% các TTHC thuộc thẩm quyền quản lý được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn.

⁴ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

⁵ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

⁶ Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

⁷ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với những hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.4. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về Quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử.

3.5. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo các quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

3.6. Tăng cường hướng dẫn viên chức, người lao động, người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa.

3.7. Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, giải quyết TTHC thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến đối tượng, viên chức, người lao động.

3.8. Tổ chức tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 92/2017/NĐ-CP).

3.9. Tăng cường thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá công tác giải quyết TTHC tại các phòng/khu trực thuộc.

3.10. Kịp thời kiện toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối tại phòng/khu trực thuộc. Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ thực hiện kiểm soát TTHC tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Tiếp tục rà soát, tham mưu thực hiện việc sắp xếp các phòng/khu đảm bảo vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế.

4.2. Rà soát, thực hiện bố trí, sắp xếp đảm bảo số lượng cấp phó của người đứng không vượt quá số lượng theo quy định.

4.3. Rà soát tham mưu điều chỉnh, sửa đổi các Quy chế, quy định của đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Tham mưu xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức tại đơn vị.

5.2. Cập nhật kịp thời và tổ chức thực hiện đảm bảo các chỉ số KPI đánh giá hiệu quả công việc đối với viên chức, người lao động khi có chỉ đạo, triển khai của cấp trên.

5.3. Tiếp tục thực hiện đảm bảo công tác đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, viên chức theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của Thành phố.

5.4. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, thăng hạng viên chức; bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.5. Cập nhật và triển khai kịp thời các quy định về quản lý và xét duyệt cán bộ, viên chức và người lao động đi nước ngoài.

5.6. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của đơn vị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.7. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19/9/2023 của Chính phủ.

5.8. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy tắc ứng xử, giao tiếp và thực thi nhiệm vụ tại đơn vị; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và sử dụng nhân sự, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm.

5.9. Triển khai thực hiện đảm bảo các quyền lợi về chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu.

6.2. Thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn NSNN; tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

6.3. Xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

6.4. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính theo quy định của Chính phủ.

6.5. Tiếp tục thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.6. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của đơn vị. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của đối tượng, người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

6.7. Tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và thực hiện số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 tại đơn vị. Tiếp tục rà soát, cập nhật kịp thời các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của Ngành y tế Thành phố.

7.2. Nâng cao hiệu quả DVC trực tuyến

- Triển khai hiệu quả số hóa hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết TTHC;
- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

7.3. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai, duy trì việc phối hợp vận hành các nền tảng, hệ thống dùng chung của Thành phố.
- Đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7.4. Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

7.5. Vận hành động bộ, hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản dùng chung của Thành phố. 100% viên chức lãnh đạo Ban Giám đốc, trưởng, phó phòng/khu sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17/6/2011.

7.6. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước.

7.7. Rà soát, bố trí các phương tiện, công cụ, trang thiết bị phục vụ công việc mang lại hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

7.8. Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trên các nền tảng, hệ thống tin, cơ sở dữ liệu của Trung tâm đang vận hành, quản lý.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC.

8.2. Khảo sát hài lòng viên chức, người lao động về hoạt động, cơ sở vật chất của đơn vị; hài lòng của đối tượng đối với công tác chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm kịp thời theo dõi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo triển khai sớm các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân một cách tốt nhất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức Hành chính:

- Tham mưu xây dựng và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra; tổ chức đánh giá, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CCHC hằng năm đối với các phòng/khu trực thuộc và tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Triển khai thực hiện các công tác công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ CCHC năm 2026.

- Đầu mối tham mưu triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và tiếp nhận, xử lý các thông tin PAKN của cá nhân, tổ chức liên quan đến TTHC.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở các phòng chuyên môn/khu trong việc xử lý, giải quyết các hồ sơ công việc, văn bản đến và các hồ sơ dịch vụ công đảm bảo không để trễ hạn.

- Tham mưu kịp thời kiện toàn Tổ công tác Cải cách hành chính Sở Y tế.

- Sắp xếp, bố trí, sử dụng viên chức theo đúng vị trí việc làm được xác định theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Chủ trì tham mưu và hướng dẫn phát động các phong trào thi đua về CCHC và tổ chức đánh giá khen thưởng.

2. Phòng Kế hoạch tài chính:

- Đầu mối tham mưu triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác cải cách tài chính công năm 2026: Tham mưu thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định; triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính và tài sản của đơn vị.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán tiền điện tử.

3. Các phòng chuyên môn/khu:

- Triển khai các hoạt động cải cách TTHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, rà soát, đề xuất kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số, viết bài/mô hình/sản phẩm CCHC và báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính Ngành y tế Thành phố năm 2026 của Trung tâm Bảo trợ xã hội Tân Hiệp, đề nghị trưởng các phòng chuyên môn/khu nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Sở Y tế;
- BCH Đảng bộ bộ phận;
- Ban Giám đốc Trung tâm;
- Trưởng, phó các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Nam